

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 30 - 05- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Đo Niê, ông Võ Trọng Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Linh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 05 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày ngày 10/12/2004 tại huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 7, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Q và bà Hoàng Thị S; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Chị Hoàng Thị N sinh ngày 28/3/2006 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị N: Ông Hoàng Văn B sinh năm 1970 và bà Hoàng Thị C sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn 5, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn T1 sinh năm 1967. Địa chỉ: Căn hộ G11A, chung cư N, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T chưa được học và cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/02/2024, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ đen, mang biển kiểm soát 47G1-320.64, dung tích xi lanh: 149.8cm³ chở theo Hoàng Thị N đi thành phố N, tỉnh Khánh Hòa chơi. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 55+650 Quốc lộ 26 thuộc thôn 2, xã K, huyện M, lúc này trời đang mưa phùn, mặt đường trơn, T cho xe ôm cua theo đoạn đường cong, T không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô T điều khiển bị trượt ngã trên đường, khi trượt ngã thì xe mô tô biển số 47G1-320.64 ngã nghiêng sang phải và trượt dài trên phần đường phía bên phải theo hướng đi, còn Hoàng Thị N ngồi phía sau xe mô tô bị ngã xuống đường và trượt dài sang phần đường phía bên trái theo hướng đi; cùng lúc xe ô tô mang biển số 79A-256.88 nhãn hiệu HUYNDAI do Nguyễn Văn T1 điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại thì Hoàng Thị N va chạm vào phần đầu xe ô tô biển số 79A-256.88. Hậu quả làm Hoàng Thị N chết; Hoàng Văn T bị thương, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 292/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Hoàng Thị N là: Đa chấn thương nặng.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 25/KLTgTHS-PY ngày 25/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn T qua hồ sơ là: 27%

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG, ngày 06/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô mang biển kiểm soát 79A-256.88 tại thời điểm định giá tháng 02 năm 2024 là 6.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG, ngày 06/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô mang biển kiểm soát 47G1-320.64 tại thời điểm định giá tháng 02 năm 2024 là 310.000 đồng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn hồi 13 giờ 02 phút ngày 10/02/2024 của Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên thể hiện: Hoàng Văn T có định lượng Ethanol (nồng độ cồn trong máu) là: Âm tính.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy hồi 16 giờ 56 phút ngày 10/02/2024 của Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên thể hiện: Hoàng Văn T có định lượng Morphin là: Dương tính.

Tại Bản kết luận số 437/KL-KTHS ngày 11/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Dữ liệu điện tử trích xuất từ Camera giám sát hành trình được thu giữ trên xe ô tô mang biển kiểm soát 79A-256.88 với nội dung sau: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, phương tiện kết luận giám định xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong tại Km 55+650 Quốc lộ 26 thuộc Thôn 2, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng rộng 6,60m, có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia mặt đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau. Hai bên mép đường đều có hộ lan bằng kim loại bảo vệ.

Chọn cột mốc số H6/55 nằm trên dải đất phía bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk làm mốc chuẩn để xác định số đo đến các dấu vết, các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Xe mô tô biển số 47G1-320.64 (ký hiệu 1): Sau tai nạn (1) nằm nghiêng bên phải trên phần đường bên trái Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk. Đầu xe quay về hướng tỉnh Khánh Hòa, đuôi xe hướng về tỉnh Đắk Lắk. Từ hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh trước (1) xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 3,20m, đến mốc chuẩn là 21,30m. Từ hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh sau (1) xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 3,40m, đến hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh sau xe ô tô biển số 79A-256.88 xuống mặt đất là 18,50m.

Xe ô tô biển số 79A-256.88 (ký hiệu 2): Sau tai nạn (2) dừng trên phần đường phía bên phải Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk. Đầu xe hướng về tỉnh Đắk Lắk, đuôi xe quay về tỉnh Khánh Hòa. Từ hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh trước, bên phải (2) xuống mặt đường, đến mép đường chuẩn là 0,40m; từ hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh sau, bên phải (2) xuống mặt đường, đến mép đường chuẩn là 0,60m; từ hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh trước (2), bên trái xuống mặt đường đến vết chà xước kích thước (1,30x0,01)m (ký hiệu 4) là 2,85m, đến tâm vùng nhựa vỡ, nước có kích thước (2,30x1,80)m (ký hiệu 9) là 1,20m. Vết chà xước kích thước (7,10x0,01)m (ký hiệu 3): Tại hiện trường phát hiện vết chà xước còn mới nằm trên phần đường bên trái Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk. Có chiều hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa; từ điểm đầu vết chà xước đến mép đường chuẩn là 3,50m, đến cuối (4) là 14,10m. Điểm cuối vết chà xước trùng với mép ngoài của bàn đạp phanh chân bên phải xe mô tô. Vết chà xước kích thước (1,30x0,01)m (ký hiệu 4): Tại hiện trường phát hiện vết chà xước còn mới nằm trên phần đường bên trái Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, kích thước (1,30x0,01)m. Có chiều hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Từ điểm đầu vết chà xước đến mép đường chuẩn là 4,80m, đến cuối vết chà xước kích thước (1,10x0,01)m, ký hiệu (5) là 1,70m; từ điểm cuối vết chà xước đến mép đường chuẩn là 4,70m. Vết chà xước kích thước (1,10x0,01)m (ký hiệu 5): Tại hiện trường phát hiện vết chà xước còn mới nằm trên phần đường bên trái Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, kích thước (1,10x0,01)m. Có chiều hướng tỉnh Đắk

Lắc đi tỉnh Khánh Hòa. Từ điểm đầu vết chà xước đến mép đường chuẩn là 5,00m; từ điểm cuối vết chà xước đến mép đường chuẩn là 5,00m, đến tâm vùng nhựa vỡ, nước kích thước (2,30x1,80)m (ký hiệu 9) là 4,10m. Vết chà xước kích thước (1,70x0,02)m (ký hiệu 6): Tại hiện trường phát hiện vết chà xước còn mới nằm trên phần đường bên trái Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, kích thước (1,70x0,02)m. Có chiều hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Từ điểm đầu vết chà xước đến mép đường chuẩn là 5,00m, đến cuối vết chà xước kích thước (3,55x0,02)m (ký hiệu 7) là 9,20m. Từ điểm cuối vết chà xước đến mép đường chuẩn là 5,00m, đến đầu số (5) là 3,05m.

Vết chà xước kích thước (3,55x0,02)m (ký hiệu 7): Tại hiện trường phát hiện vết chà xước còn mới nằm trên phần đường bên trái Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, kích thước (3,55x0,02)m. Có chiều hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Từ điểm đầu vết chà xước đến mép đường chuẩn là 4,80m, đến đầu vết chà xước kích thước (1,90x0,02)m (ký hiệu 8) là 0,60m; từ điểm cuối vết chà xước đến mép đường chuẩn là 4,80m, đến cuối (8) là 2,00m. Vết chà xước kích thước (1,90x0,02)m (ký hiệu 8): Tại hiện trường phát hiện vết chà xước còn mới nằm trên phần đường bên trái Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, kích thước (1,90x0,02)m. Có chiều hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Từ điểm đầu vết chà xước đến mép đường chuẩn là 4,30m, đến biển báo số W201b là 91,00m; từ điểm cuối vết chà xước đến mép đường chuẩn là 4,30m. Vùng nhựa vỡ, nước có kích thước (2,30x1,80)m (ký hiệu 9): Tại hiện trường phát hiện vùng nhựa vỡ, nước nằm trên phần đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, kích thước (2,30x1,80)m.

Khám nghiệm phương tiện thể hiện: Xe mô tô mang biển kiểm soát 47G1-320.64, nhãn hiệu YAMAHA, số khung: RLCUG1010PY385829, số máy: G3D4E1156871: Đầu tay phanh phía bên phải của xe có vết trầy xước kim loại còn mới kích thước (1x1)cm, có chiều hướng từ trước ra sau, từ vết chà xước đến mặt đất cách 1m; đầu tay cầm lái bên phải của xe có vết trầy xước nhựa còn mới kích thước (2,5x3)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ vết chà xước đến mặt đất cách 1m. Đầu cần đạp chân phanh có vết trầy xước kim loại còn mới kích thước (1x1)cm, chiều hướng từ trước ra sau, đồng thời bị đẩy cong so với vị trí bình thường của xe 5cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, từ điểm đầu của cần đạp chân phanh cách mặt đất 30cm; mặt ốp ngoài ống xả có vết trầy xước nhựa còn mới kích thước (40x9)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên.

Xe tô tô mang biển kiểm soát 79A-256.88, nhãn hiệu HUNHDAI, số loại: KONA, số khung: RLUK281ABKN005692, số máy: G4BHKU872010: Mặt nạ đầu xe bị gãy vỡ kích thước (45x70)cm, vị trí gần nhất cách mặt đất 40cm, vị trí xa nhất cách mặt đất 75cm, điểm gần nhất cách mép ngoài đèn pha chiếu sáng phía bên trái

(bên tài) của xe 40cm; nắp ca pô của xe bị bung hở khỏi vị trí bình thường của xe 5cm; mặt nạ và ốp tai xe phía bên trái (bên tài) bị bung hở khỏi vị trí bình thường của xe 6cm, điểm gần nhất cách mặt đất 65cm.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 09 tháng 05 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng Điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk trả lại xe mô tô mang biển kiểm soát 47G1-320.64 cho ông Hoàng Văn B và trả xe ô tô mang biển kiểm soát 79A-256.88 và giấy tờ xe cho bà Nguyễn Thị Bích T2.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Hoàng Văn T đã bồi thường 5.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại.

* Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến tranh luận. Chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/02/2024, Hoàng Văn T không có Giấy phép lái xe hạng A1 nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 47G1-313.98 dung tích xi lanh: 149.8cm³ chở theo Hoàng Thị N lưu thông trên đường Quốc lộ 26 theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hoà. Bị cáo điều khiển xe mô tô không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô bị trượt ngã trên đường làm Hoàng Thị N ngồi sau xe bị ngã văng sang phần đường bên trái theo hướng đi và va chạm vào phần đầu xe ô tô biển kiểm soát 79A-256.88 do Nguyễn Văn T1 điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm chị Hoàng Thị N chết; xe mô tô bị thiệt hại 310.000 đồng, xe ô tô bị thiệt hại 6.000.000 đồng.

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo đã gây hậu quả chết 01 người, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

... ”

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được khi điều khiển phương tiện giao thông thì phải tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ. Xe mô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ đòi hỏi người điều khiển phương

tiện tham gia giao thông phải tập trung cao độ xử lý kịp thời các tình huống. Mặc dù bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 149,8cm³, không làm chủ được tốc độ, không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông để xảy ra tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo pháp luật.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng nhằm khắc phục hậu quả, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức còn hạn chế, bị hại và bị cáo có quan hệ họ hàng thân thích và được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[2.4] Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 5.000.000 đồng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Bích T2 tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng cho bị hại 3.500.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 47G1-320.64 là của vợ chồng ông Hoàng Văn B và bà Hoàng Thị C. Xe ô tô mang biển kiểm soát 79A-256.88 và giấy tờ xe là của vợ chồng ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Bích T2. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[2.5] Đối với kết quả xét nghiệm máu của bị cáo dương tính với chất Morphin của Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên. Quá trình điều tra xác định: Khi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện M'Đrăk bị can bị gãy 1/3 trên xương đùi trái, dập gan và trầy xước da nhiều nơi trên cơ thể, bệnh nhân có biểu hiện choáng, mạch 90 lần/phút, huyết áp 90/60mmHg (milimet thủy ngân), bác sỹ T hành chống choáng bằng cách truyền dịch, tiêm Morphin 10mg x 1 ống tiêm vào bắp cổ định xương đùi gãy để chống choáng và trong định lượng cho phép của ngành y tế nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển số 47G1-329.64 nhưng chưa có giấy phép lái xe. Xe mô tô này thuộc sở hữu của vợ chồng ông Hoàng Văn B và bà Hoàng Thị C. Ngày 10/2/2024, bị hại tự ý lấy xe mô tô trên đưa cho bị cáo điều khiển chở bị hại gây tai nạn thì ông Báo, bà Chuyên không biết nên không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Báo, bà Chuyên.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn yêu cầu miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; **Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự**. Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T 02 (hai) năm** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30/5/2024.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện M, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Cơ quan thi hành án hình sự thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 585, 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 5.000.000 đồng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường 3.500.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả: 01 xe mô tô mang biển 47G1-320.64 cho ông Hoàng Văn B, 01 xe ô tô mang biển kiểm soát 79A-256.88 và giấy tờ xe cho bà Nguyễn Thị Bích T2.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T.

4. Thông báo kháng cáo:

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Chi cục THADS huyện M;
- CQĐT Công an huyện M'Đrăk;
- Cơ quan THAHS CA huyện M;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Thị Thu Hà